

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 48/2019/HNGĐ-ST

Ngày 29/11/2019

V/v “*Tranh chấp về ly hôn, nuôi con*”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH - TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Cao Thị Hồng.

2/ Bà Lại Thị Mỹ Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Mai Thị Chiêm Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa:
Ông Trần Thông- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 198/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2019, về việc: “*Tranh chấp về ly hôn, nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2019/QĐXXST- HNGĐ ngày 31/10/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 39/2019/QĐST- HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lý Thị Thùy Tr, sinh năm 1992.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1992.

Cùng địa chỉ: Thôn ĐT, xã SB, huyện BB, Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Tại đơn khởi kiện đề ngày 02/7/2019, lời khai trong quá trình chuẩn bị xét xử nguyên đơn chị Lý Thị Thùy Tr trình bày:* Chị và anh H tự nguyện chung sống với nhau và có tổ chức cưới vào năm 2008. Đến ngày 05/3/2012 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã BT. Trong quá trình chung sống, vợ chồng H phúc một thời gian đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh H ngoại tình về nhà đánh chị. Vì vậy, chị yêu cầu Tòa án giải quyết:

Về hôn nhân: Yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

Về con chung: Chị và anh H có 02 con chung là Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 01/4/2009 và Nguyễn Thị Kim A, sinh ngày 10/10/2014. Hiện nay, cháu Nguyễn

Hải Đ đang sống với chị nên chị yêu cầu được nuôi, còn con Nguyễn Thị Kim A đang sống với anh H nên chị đồng ý để anh H tiếp tục nuôi con và không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Để giải quyết vụ án, theo yêu cầu của nguyên đơn, Tòa án đã tiến hành thu thập những tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản làm việc ngày 10/9/2019, đại diện chính quyền địa phương nơi cư trú của anh H cung cấp như sau: Anh H và chị Tr là vợ chồng có đăng ký hộ khẩu tại địa phương, quá trình sống chung xảy ra mâu thuẫn. Đề nghị Tòa giải quyết cho ly hôn.

* Tại phiên Tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

- Về yêu cầu ly hôn của chị Lý Thị Thùy Tr thấy rằng, kể từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến nay, anh H không đến Tòa án để giải quyết, chứng tỏ anh H không có thiện chí hàn gắn vợ chồng với chị Tr. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử cho chị Tr được ly hôn với anh H.

- Về con chung: Chị Tr được quyền nuôi con chung Nguyễn Hải Đ, còn anh H được tiếp tục nuôi con Nguyễn Thị Kim A, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Tr không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với bị đơn anh Nguyễn Văn H. Cả nguyên đơn và bị đơn đều có địa chỉ ở huyện BB, tỉnh Bình Thuận nên thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Tòa án cùng chính quyền địa phương đã tiến hành thu thập những tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản làm việc ngày 10/9/2019, đại diện chính quyền địa phương nơi cư trú của chị Tr và anh H cung cấp như sau: Chị Tr và anh H là vợ chồng có đăng ký hộ khẩu tại địa phương, quá trình sống chung xảy ra mâu thuẫn. Đề nghị Tòa án cho ly hôn.

Tòa án cùng chính quyền địa phương đã nhiều lần đến nhà anh H để tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh H, nhưng anh H cố tình lẩn tránh, vắng mặt không đến Tòa án nên Tòa án không thể tiến hành các thủ tục tố tụng như lập Biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, Biên bản hòa giải đối với anh H theo quy định của pháp luật. Bị đơn vắng mặt 02 lần tại phiên tòa nên căn

cứ Điểm b Khoản 2 Điều 227; Khoản 1, Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[3] Về nội dung:

Hôn nhân của chị Lý Thị Thùy Tr và anh Nguyễn Văn H có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã SB, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 14 quyển số 01/2013 ngày 13 tháng 5 năm 2013 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Tr, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần cùng chính quyền địa phương đến nhà anh H để tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh H, nhưng anh H cố tình lẩn tránh, vắng mặt không đến Tòa án, gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án; chứng tỏ, anh H không có thiện chí hòa giải tình cảm để hàn gắn quan hệ vợ chồng với chị Tr, mâu thuẫn của vợ chồng anh chị không được cải thiện, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được Như vậy, anh H đã tự khước từ quyền, lợi ích hợp pháp của mình nên căn cứ vào Khoản 1, Khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh H. Căn cứ vào Nghị quyết 02/2000/NQ-HĐTP ngày 23/12/2000 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Tr.

[4] Về con chung:

- Về nuôi con: Chị Tr và anh H có 02 con chung tên Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 01/4/2009 và Nguyễn Thị Kim A, sinh ngày 10/10/2014. Hiện nay cháu Đ đang sống với chị Tr, còn cháu A đang sống với anh H. Hội đồng xét xử nhận thấy, hiện nay chị Tr đang nuôi cháu Đ và anh H đang nuôi cháu A ổn định, để đảm bảo sự phát triển tốt về mặt thể chất lẫn tinh thần cho con nên để chị Tr tiếp tục nuôi con tên Đ và anh H nuôi con tên A là phù hợp qui định tại Khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên chấp nhận.

- Về mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con: Chị Tr và anh H không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Tr không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với anh H không có lời khai trong quá trình chuẩn bị xét xử và vắng mặt tại phiên tòa, nên nếu sau này anh H có yêu cầu chia tài sản chung, nợ chung thì có quyền khởi kiện bằng vụ án khác.

[6] Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa về đường lối giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Chị Tr phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Anh H không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 01 Điều 28, Điểm a Khoản 01 Điều 35, Khoản 1 Điều 39, Điều 70, Điều 71, Điều 72, Điều 73, Điều 143, Khoản Điều 144, Điều 145, Điều 146, Điều 147, Khoản 1, Khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 9, Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lý Thị Thùy Tr đối với anh Nguyễn Văn H.

Chị Lý Thị Thùy Tr được ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

2. Về con chung:

- **Về nuôi con:** Giao cháu tên Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 01/4/2009 cho chị Lý Thị Thùy Tr được quyền trực tiếp nuôi dưỡng.

Giao cháu tên Nguyễn Thị Kim A, sinh ngày 10/10/2014 cho anh Nguyễn Văn H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng.

Không ai được cản trở quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn của chị Lý Thị Thùy Tr và anh Nguyễn Văn H.

- **Về mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con:** Chị Lý Thị Thùy Tr và anh Nguyễn Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Chị Lý Thị Thùy Tr phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị Tr đã nộp tạm ứng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0016340 ngày 17/7/2019 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận. Chị Tr đã nộp đủ án phí nên không phải nộp nữa.

Trường hợp Bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo của chị Lý Thị Thùy Tr là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án (ngày 29/11/2019).

Riêng anh Nguyễn Văn H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Bắc Bình;
- Chi cục THA huyện Bắc Bình;
- Các đương sự;
- UBND xã SB (để ghi vào quyển sổ 01/2013 ngày 13/15/2013);
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Anh